



VỀ VỊ THIÊN SƯ KIÊM ĐẠO SĨ CÓ TÍNH CHẤT PHÙ THỦY Ở ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ (QUA DI TÍCH CHÙA QUẤT)

LÊ THU HÀ*

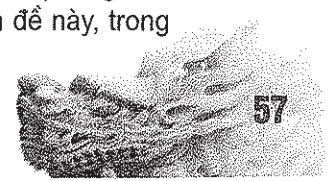
Ở châu thổ Bắc Bộ có một hệ thống chùa thờ thiên sư kiêm đạo sĩ, nổi tiếng là các chùa thuộc thiên phái Tì Ni Đa Lưu Chi. Trong thời Lý, điển hình là ba vị Từ Đạo Hạnh, Minh Không và Giác Hải. Tới thời Trần nổi lên có Nguyễn Bình An và nhiều vị khác. Việc hành xử của các vị lâu nay chưa được mấy người quan tâm, nhưng bước đầu, các nhà nghiên cứu đều xếp tất cả các vị đó vào hệ thống nhà sư của Mật tông Việt Nam. Từ đây có người đã đặt vấn đề: Không chỉ có con đường du nhập đạo Phật vào nước ta qua ngã Nam, ngã Bắc, mà còn ngã Tây Bắc. Các vị thiên sư này không chỉ theo con đường Mật tông đơn thuần mà còn kết hợp nhuần nhuyễn với tín ngưỡng dân dã để ít nhiều mang dáng dấp của cả đạo Phù thủy để phản ánh nhiều ước vọng thuộc tư duy nông nghiệp. Các vị này có tài hàng long phục hổ, đảo vũ cầu mưa, đặc biệt còn được coi như những vị khổng lồ để lại nhiều dấu chân trên đồng ruộng, mà thực chất đó là những hồ nước thiêng có khả năng chống hạn tạm thời. Kèm theo đó, người đời còn gán cho các vị nhiều chức năng liên quan đến cuộc sống thường nhật, như tổ nghề đơm đó, nghề đúc đồng rồi liên quan tới những sinh hoạt văn hóa đặc biệt khác như múa rối nước. Nhiều khi các ngài còn là những vị lương y kiêm từ mẫu. Vai trò của các ngài khá lớn, nên đã tạo ra các vùng văn hóa riêng, như của Từ Đạo Hạnh là suốt cả vùng Quốc Oai, Hoài Đức, Từ Liêm, Ba Đình rồi sang chùa Ông, Hưng Yên. Địa phận chính của Minh Không/Không Lộ thuộc Thái Bình, Nam Định và Ninh Bình. Tuy nhiên, các

ngài cũng theo ước vọng của người dân mà đan xen với nhau như, Từ Đạo Hạnh đã được thờ cả ở Nam Trực, Nam Định, hay Minh Không đã được thờ làm tổ nghề đúc đồng của Ngũ Xã, Hưng Yên và Hà Nội. Trong lĩnh vực thờ tự, chùa gắn với các ngài thường thể hiện theo lối tiền Phật hậu Thánh, trước đây như không có sư, mà chỉ có ông Thống hoặc bà Tự (thấy Cúng kiêm Phù thủy). Để làm rõ hơn tinh thần này, chúng tôi muốn đưa ra một trường hợp cụ thể với chùa Quất - một di tích còn nhiều tính dân gian hiện đang được nhân dân hết sức tôn sùng.

Dương Không Lộ và Nguyễn Minh Không có ảnh hưởng khá sâu sắc trong đời sống văn hóa tâm linh của cộng đồng cư dân các tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Bộ... Riêng ở Nam Định, những khảo sát và thống kê bước đầu cho biết, hiện có 09 nơi thờ (chùa Keo, chùa Cổ Lễ, chùa Lương Hàn, chùa Kim Quất, chùa Vị Khê, đình như đình Cổ Hương, đình Phú Thọ, đền Tống Xá, đền Lương Hàn)...

Trong các công trình kiến trúc nêu trên, có di tích thờ Nguyễn Minh Không như chùa Cổ Lễ và có di tích thờ Dương Không Lộ, như chùa Kim Quất, chùa Keo. Các tư liệu Hán Nôm, đặc biệt là sắc phong đã cung cấp những thông tin cụ thể cho những nhận định trên. Tuy nhiên, trên thực tế các tư liệu sắc phong cũng khó giúp chúng ta có thể phân biệt ở đây thờ Dương Không Lộ hay Nguyễn Minh Không, cụ thể như trường hợp ở đình Cổ Hương (Ý Yên - Nam Định) có 14 sắc phong, trong đó có 06 sắc phong cho Không Lộ, 07 sắc phong cho Nguyễn Minh Không và có 01 sắc phong cho Không Lộ - Minh Không. Về vấn đề này, trong

* ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI



cuốn *Chùa Keo*, xuất bản năm 1985, các tác giả Phạm Đức Duật và Bùi Duy Lan cho rằng:

"Phụng khảo những sắc phong qua các triều thì, từ triều Cảnh Thịnh trở về trước, do kê cứu việc xưa chưa đầy đủ, nên phong chương là bốn chữ "Minh Không Không Lộ. Tới triều Nguyễn, khảo về tự điển đối với Đức Thánh thì phong chương chỉ có hai chữ Không Lộ mà thôi". Như vậy, nhà nước quân chủ phong kiến cũng có những giai đoạn không phân biệt rạch ròi về hai vị này. Những tư liệu của các nhà nghiên cứu đi trước được phân thành hai luồng ý kiến. Một cho rằng, đây là hai nhân vật khác nhau, ý kiến khác lại đồng nhất hai ông là một. Điều này có thể lý giải việc các nhà nghiên cứu trong quá trình khảo sát thực tế đã thấy rõ, trong tâm thức của người dân vùng duyên hải ven biển có các công trình kiến trúc thờ tự nêu trên không có ý thức phân biệt giữa hai nhân vật nêu trên, về cơ bản họ đồng nhất hai nhân vật là một.

Chùa Kim Quất thuộc thôn Văn Lãng, xã Trục Tuấn, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định (còn có tên gọi là chùa Quýt), sở dĩ có tên gọi này vì chùa nằm ngay cạnh bên dòng sông Quýt. Chùa thờ Phật và Không Lộ thiền sư. Hiện trong chùa còn ba pho tượng Tam thế, được làm bằng đồng, kiểu dáng giống nhau, với nhiều tướng tốt lộ ra bên ngoài như: nhục kháo nổi cao, tai chày, tay dài, ngực có chữ vạn, mình phủ hoàng kim, mặt phúc hậu, tóc xoắn ốc. Tượng có kích thước nhỏ (cao 0,63m), ngồi kiết già trên tòa sen, để lộ bàn chân trái. Theo tư liệu cung cấp từ người dân sở tại, trước đây chùa Kim Quất có qui mô lớn, với bố cục mặt bằng theo dạng "Nội công ngoại quốc" và hệ thống tượng Phật khá đầy đủ. Sau khi ngôi chùa bị đổ nát, người dân xây dựng lại và chỉ tạo ba pho tượng Tam thế để thờ.

Qua khảo sát thực tế, ngoài chức năng thờ Phật như đã nêu trên, chùa Kim Quất còn thờ Không Lộ thiền sư. Điều này sẽ được chứng tỏ minh chứng qua các tư liệu điển dã.

1- Những thông tin từ tài liệu sắc phong

Hiện nay, chùa Kim Quất còn lưu giữ được 2 đạo sắc phong.

Sắc phong thứ nhất với nội dung:

Sắc Không Lộ đại pháp thiền sư chi thần, nguyên tặng Đại Giác, Thông Huệ, Viên Tĩnh chi thần, hộ quốc ty dân, lẫm trước linh ứng, tứ kim phi ứng cảnh mệnh, miến niệm thần hư,

khả gia tặng Đại Giác, Thông Huệ, Viên Tĩnh, Đoan Túc chi thần, nãi chuẩn Trục Ninh huyện, Văn Lãng xã y cựu phụng sự, thần kỳ tương hựu, bảo ngã lê dân. Khâm tai.

Tự Đức lục niên thập nguyệt nhị thập tam nhật.

Sắc cho thần là Không Lộ đại pháp thiền sư, đã được triều đại trước phong tặng là Đại Giác, Thông Huệ, Viên Tĩnh, có công phù giúp đất nước, che chở cho dân lành, thần đã nhiều lần hiển linh ứng nghiệm, nay vâng mệnh trời mà xét đến công lao to lớn của thần, ban tặng các mỹ tự: Đại Giác, Thông Huệ, Viên Tĩnh, Đoan Túc. Sắc chuẩn cho xã Văn Lãng, huyện Trục Ninh được thờ phụng thần như xưa, mong thần hãy hiển linh che chở cho dân lành. Thần và người hãy vâng theo lệnh này.

Ngày 23 tháng 10 niên hiệu vua Tự Đức năm thứ 6 (1853).

Sắc phong thứ hai với nội dung:

Sắc Nam Định tỉnh, Trục Ninh huyện, Văn Lãng xã, Tân Giáp thôn phụng sự Không Lộ đại pháp thiền sư chi thần, hộ quốc ty dân, lẫm trước linh ứng, hưởng lai vị mông phân cấp sắc văn. Tứ kim phi ứng cảnh mệnh, miến niệm thần hư, gia phong: Hồng Đại, Giác Thông, Huệ Viên, Tĩnh Túc, dực bảo trung hưng chi thần, đặc chuẩn y cựu phụng sự, thần kỳ tương hựu, bảo ngã lê dân. Khâm tai.

Duy Tân ngũ niên lục nguyệt sơ bát nhật.

Sắc chỉ cho thôn Tân Giáp, xã Văn Lãng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định thờ phụng Không Lộ đại pháp thiền sư. Thần đã có công phù giúp đất nước, che chở cho dân lành, đã nhiều lần hiển linh nhưng chưa được ban cấp sắc. Nay kính cẩn mệnh, xét đến công lao, gia phong cho thần là: Hồng Đại, Giác Thông, Huệ Viên, Tĩnh Túc, Dực bảo trung hưng chi thần, cho phép dân làng được thờ phụng theo như lệ cũ. Mong thần hãy hiển linh để bảo vệ dân lành. Thần và người hãy vâng theo mệnh này.

Ngày mồng 8 tháng 6 niên hiệu vua Duy Tân năm thứ 5 (1911).

Trong đạo sắc phong thứ nhất soạn năm Tự Đức thứ 6 có cụm từ "nguyên tặng" - nghĩa là đã từng được ban tặng. Điều này khẳng định, các triều đại trước đã phong sắc cho Đức Thánh. Vì vậy, số lượng sắc phong cho vị Thánh tại đây chắc chắn nhiều hơn số sắc hiện còn.

2- Tượng Đại pháp thiền sư Không Lộ

Được đặt trang trọng ở vị trí trung tâm của Thượng điện, dưới ba pho Tam thế. Tượng được chế tác từ gỗ mít, cao 85cm, trong tư thế ngồi trên bệ, hai chân buông xuống, đầu đội thiên quan, mắt mở to, môi đỏ, tai chày dài, trên thân khoác áo thụng dài tay, bên trong để lộ yếm đen, tay phải nắm hai ngón áp giữa để ngừa trên đầu gối, tay trái để úp trên đầu gối. Nhìn tổng thể, pho tượng mang hình hài của một người bình dị, gần gũi với đời thường, các nét được thể hiện rất mềm mại, khiến cho người xem có cảm giác thân mang vóc dáng nữ. Toàn thân tượng được phủ vải đỏ. Về tạo hình, tượng này có nhiều điểm khác so với tượng ngài ở chùa Keo, thôn Dũng Lệ, xã Dũng Nghĩa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình - Theo truyền ngôn, đây là nơi tu hành của thiền sư Không Lộ. Tại chùa Keo, tượng Dương Không Lộ được đặt trong khám gỗ ở hậu cung, chỉ có khuôn mặt tượng được tạc tương đối hoàn chỉnh còn tay chân và thân, nhất là đôi chân không tạc rõ hình dạng, mà vẫn chỉ là một khối gỗ. Người dân địa phương lý giải hiện tượng này như sau: Khi thiền sư Không Lộ viên tịch, di thể của ngài biến thành khúc gỗ trầm hương, dân làng đã dùng khúc gỗ ấy tạc tượng ngài để thờ, sau khi tạc xong khuôn mặt, bắt đầu tạc đến bộ phận khác thì đã hết đêm, đến sáng hôm sau khúc gỗ cứng lại, không thể tạc tiếp, dân làng đành đưa pho tượng chưa hoàn chỉnh vào trong khám để thờ. Câu chuyện mà người dân địa phương kể lại, trong tín ngưỡng dân gian coi đó là một quá trình thiêng hóa nhân vật được thờ.

3- Truyền thuyết lưu truyền trong dân gian

Theo các cụ cao niên ở thôn Văn Lãng, người dân ở đây thờ ngài vì họ cho rằng, ngài đã về tu tại chùa và có công dạy dân dùng đặng, đó để đánh cá. Phía trước ngôi chùa hiện nay còn một cánh đồng mang tên đồng Đặng. Giống như các cư dân nông nghiệp ở châu thổ Bắc Bộ, cuộc sống của người dân ở đây không chỉ làm nông nghiệp lúa nước mà còn có thêm nghề phụ khác như, đánh bắt cá để cải thiện cuộc sống hàng ngày. Tuy nhiên, nghề đơm đó, đánh cá cần phải có kỹ năng mới có được kết quả tốt. Kỹ năng này chính do Dương Không Lộ truyền dạy cho dân làng. Vì vậy, để tưởng nhớ công lao của Thánh, người dân nơi đây đã phụng thờ ngài.

Nghiên cứu các di tích khác tại Nam Định chúng tôi thấy, thiền sư Không Lộ được người

dân tôn vinh bởi nhiều công trạng khác nhau. Nếu ở chùa Kim Quất, thiền sư được dân làng tôn vinh vì có công dạy dân làm nghề đặng, đó thì người dân làng nghề đúc đồng Tống Xá, Ý Yên, Nam Định thờ ngài với tư cách là tổ nghề đúc đồng. Từ sự tích Không Lộ sang Trung Quốc xin đồng về đúc tứ đại khí, không chỉ người dân ở làng đúc đồng Tống Xá mà trong tâm thức người dân ở những làng nghề đúc đồng thì Không Lộ là tổ nghề đúc; Ông còn là danh y chữa bệnh cho dân, giúp dân khai phá đất đai. Hiện nay tại chùa Am còn thờ một "Vỏ trấu" để ghi nhớ công lao của ngài. Người dân ở huyện Trực Ninh, Nam Định và cửa biển Thần Phù (nằm giáp danh với Ninh Bình và Thanh Hóa) đã lưu truyền sự tích, khi Không Lộ dùng nón "Tu Lơ" làm thuyền chở đồng từ Trung Quốc về đã dùng phép thuật giết quái vật Ngư Công bằng cách dùng chiếc gậy phù phép vào quả bí, chém quả bí làm đôi và ném vào quái vật, sau đó, xác quái vật nổi lên và bị chém làm ba khúc. Hiện nay đền - chùa Lương Hàn (Trực Ninh, Nam Định) vẫn thờ xác quái vật bằng gỗ, hàng năm vào dịp lễ hội lại diễn trò chém Ngư Công.

4- Kiến trúc chùa Kim Quất và sinh hoạt văn hóa tâm linh

Chùa Kim Quất nằm ở cuối làng Văn Lãng, trên khu đất rộng, thoáng mát, ba phía là cánh đồng, bên phải chùa là dòng sông Quýt. Chùa quay hướng Tây Nam. Theo quan niệm dân gian, hướng Tây là hướng mang lại sự ổn định, hợp với sự vận hành của âm dương, giúp cho thần linh yên vị. Hướng Nam là hướng của đế vương (Thánh nhân Nam diện nhi thính thiên hạ - Thánh nhân mặt quay về hướng Nam mà nghe lời tâu bày của thiên hạ), cũng hướng của Bát nhã (tức trí tuệ).

Khi bàn về thế đất, Nguyễn Bá Lăng trong "Kiến trúc Phật giáo Việt Nam" đã dẫn một tài liệu trong cuốn "An Tượng" do chùa Thiền Pháp (Hà Nội ấn hành), như sau: "Đất lành là bên trái nên rộng, trống hoặc có sông ngòi, ao hồ ôm bọc, bên phải (tay hổ) nên cao dầy, lớp lớp quay đầu lại hoặc có hoa sen, trảng phan, bảo cái hoặc rỗng, phượng, rùa, rắn chầu bái... thế là đất lành". Như vậy, ngoài việc chùa Kim Quất được đặt trên thế đất rộng và bằng phẳng, phong thủy nơi đây cũng rất được chú ý bởi dòng sông Quýt chảy qua. Trong không gian của di tích, ngoài việc chọn đất, chọn

hướng thì cây cối cũng đóng góp vai trò quan trọng để làm nổi bật đặc tính "Hòa" của kiến trúc Việt. Mặt khác, khi bước vào không gian chùa được bao bọc bởi cỏ cây, tâm hồn con người như được trôi chảy theo dòng thông linh, gạt bỏ hết mọi vướng mắc của đời thường để nhập vào cõi thánh thiện.

Quy mô của chùa Kim Quất tuy nhỏ nhưng vẫn đủ các hạng mục chính của một quần thể kiến trúc chùa Việt truyền thống: Tam quan, sân, tiền đường, thượng điện... Theo các bậc cao niên trong làng, trước đây chùa có bố cục mặt bằng tổng thể kiểu "nội công ngoại quốc" rất bề thế nhưng đã bị phá hủy, sau đó nhân dân trong vùng đã dựng lại chùa với quy mô như hiện nay.

Tiền đường và Thượng điện liên kết với nhau tạo thành kết cấu hình chữ "Đinh". Tiền đường mới được dựng lại, gồm 3 gian, tường hồi bít đốc tay ngai. Gian giữa để trống và thông với thượng điện, hai gian bên xây tường gạch bao quanh. Ở hai bức tường hậu đặt ban thờ Thổ thần và Thành hoàng làng. Hai đầu kim được thay thế bằng hai đầu nắm cơm. Bộ mái làm theo kiểu mái chày, mái trước dài hơn mái sau, bờ nóc đắp bằng vữa. Trang trí nghệ thuật ở chùa Quýt chủ yếu được thể hiện qua vẽ sơn màu ở các mảng trần, tường, hệ mái vòm. Đề tài trang trí là các mô tuýp vật linh: rồng ẩn hiện trong mây, phượng vũ và các dải mây hình xoắn ốc.

Làng Văn Lãng xưa thuộc tổng Văn Lãng, chùa Kim Quất nằm trong địa bàn Văn Lãng, vì vậy, di tích này được coi là ngôi chùa hàng tổng. Vào những ngày lễ của Phật giáo và dịp kỷ niệm ngày sinh, ngày hóa của Đức Thánh, cộng đồng cư dân hàng tổng đến tham gia rất đông. Ngày nay, nghi lễ có liên quan đến Dương Không Lộ được tổ chức vào ngày sinh - mồng 3 tháng 6 và ngày hóa - ngày 14 tháng 9 Âm lịch hàng năm. Trong khi đó, theo những tư liệu khảo sát ở chùa Keo (Thái Bình), thiền sư Không Lộ tịch ngày 13 tháng 6, đến ngày 13 tháng 9 là đủ 100 ngày, do vậy, hàng năm cứ đến ngày 13 tháng 9 người dân địa phương tổ chức ngày viên tịch của thiền sư. Theo tư liệu về chùa Keo ở Nam Định thì, lễ hội được diễn ra từ ngày 12 đến ngày 15 tháng 9. Từ đó cho thấy, thời gian tổ chức lễ hội vào ngày viên tịch của thiền sư Không Lộ là khác nhau, chính hội ở chùa Keo Nam Định là ngày 12, ở Keo Thái

Bình là ngày 13, còn ở chùa Kim Quất là ngày 14. Đây cũng là một hiện tượng khá phổ biến trong tín ngưỡng dân gian của người Việt, đặc biệt là đối với các di tích thờ cùng một vị Thánh thì mỗi cộng đồng địa phương có thể lựa chọn một thời điểm tổ chức lễ hội - nơi chọn ngày sinh, nơi chọn ngày hóa nhưng cũng có nơi chọn ngày Đức Thánh đến làng truyền nghề và có nơi chọn ngày Đức Thánh rời làng đi vùng khác.

Nghi lễ tưởng niệm ngày Dương Không Lộ viên tịch ở Kim Quất được tổ chức trang trọng, đội tế Thánh bao gồm: 01 Chủ tế, 3 Bồi tế, 01 Đông xướng, 01 Tây xướng, 08 Tiến tước. Vật phẩm dâng cúng bao gồm: Gà hoặc thủ lợn, xôi, hương, hoa, quả... Ngoài ngày lễ chính, tức ngày 14 tháng 9 Âm lịch, dân làng còn tổ chức tế lễ Thánh vào ngày 3 tháng 6 hàng năm. Đây là ngày lễ dành riêng cho những gia đình bán khoán con vào cửa Thánh và cửa Phật. Trong ngày này, các gia đình góp tiền làm cỗ, cúng giỗ Phật, Thánh và sau đó cùng nhau thụ lộc. Ngoài hai ngày lễ trên, tại chùa Kim Quất còn có những ngày lễ khác như: Lễ Tất niên, Thượng nguyên, lễ Phật đản, lễ Rằm tháng bảy... Cộng đồng cư dân trong làng tham gia thực hành nghi lễ trong lòng tôn kính với niềm tin Phật, Thánh sẽ phù hộ cho họ gặp nhiều điều may mắn trong một năm. Qua đó có thể thấy, chùa Kim Quất và Đức Thánh Dương Không Lộ từ xưa tới nay luôn có vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa của cộng đồng cư dân nơi đây./.

L.T.H

Tài liệu tham khảo:

- 1- Trần Lâm Biền (1996), *Chùa Việt*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- 2- Trần Lâm Biền (2000), "Không gian văn hóa tâm linh, cây cối tại các di tích kiến trúc Việt Nam", *Một con đường tiếp cận lịch sử*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, tr. 364 - 390.
- 3- Trần Lâm Biền (2000), "Qua bước đi của di tích Hà Nam Ninh", *Một con đường tiếp cận lịch sử*, Nxb. Văn hóa Dân tộc.
- 4- Phạm Thị Thu Hương (2006), *Giá trị văn hóa nghệ thuật của một số ngôi chùa "Tiền Phật, hậu Thánh" tiêu biểu ở vùng châu thổ sông Hồng*, đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ.
- 5- Phạm Thị Thu Hương (2007), *Những ngôi chùa tiền Phật hậu Thánh ở vùng châu thổ Bắc Bộ*, Luận án tiến sĩ Văn hóa học.